

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH**

Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CR, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 39/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Bà NTNH, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Tổ dân phố TH, phường CR, thành phố CR, tỉnh KH.

2. Ông LTT, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: Ấp BT A, xã HT, huyện MT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 và Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà NTNH và ông LTT thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà NTNH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là các cháu LNGP, sinh ngày: 01 tháng 9 năm 2011 và LNGT, sinh ngày: 28 tháng 9 năm 2013.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bà NTNH và ông LTT là ông LTT không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung: Bà NTNH và ông LTT tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về án phí: Bà NTNH và ông LTT mỗi người nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000333 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Bà NTNH và ông LTT đã nộp đủ tiền lệ phí.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND TP. CR;
- CC THADS TP. CR;
- UBND phường CR;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh